

Bản án số: 03/2017/HSST

Ngày: 29/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M, TỈNH Đ**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Quàng Văn Xôm.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Hạng Sáy Dua.

2. Ông: Khoàng Văn Hặc.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phìn Đại Quảng** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Đ.

- Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện M tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thu** - Kiểm Sát Viên.

Trong ngày 29/11/2017 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã S, huyện M, tỉnh Đ. Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Đ mở phiên tòa xét xử lưu động sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2017/HSST ngày 26/10/2017, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hồ Nhè T.** Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1974 tại huyện M, tỉnh Đ; Nơi ĐKNKTT: Bản S 1, xã S, huyện M, tỉnh Đ; Chỗ ở hiện nay: Bản S 1, xã S, huyện M, tỉnh Đ; Quốc Tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nương; Trình độ văn hóa: Không; Tiền án, tiền sự: Không; Con ông: Hồ KHoa D và Con bà: Kháng Thị C; Vợ: Chớ Thị X (Đã ly hôn); Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 14/7/2017 sau đó tạm giam đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phùng Việt Hoa - luật sư, Cộng tác viên của trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước, tỉnh Đ; Địa chỉ: Trụ sở Văn phòng luật sư Phùng Việt Hoa, Cộng tác viên TTTGPL nhà nước tỉnh Đ: Tổ dân phố 5, Thị trấn M, huyện M, tỉnh Đ (có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Hạng A L – Sinh năm 1983. Địa chỉ: Bản Cồng trời, xã S, huyện M, tỉnh Đ (Có mặt tại phiên tòa).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Hồ Nhè T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Đ truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 12/7/2017, Hồ Nhè T điều khiển xe máy BKS 27B1-432.04 đi từ nhà ở bản S 1, xã S, huyện M xuống khu vực bản Huổi Chan, xã Mường Pồn, huyện Đ để tìm mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời.

Tại đây, T đã gặp một người phụ nữ đang đứng ở đường, T đã trao đổi mua của người này 01 gói ma túy được gói bằng mảnh nilon màu trắng với giá 400.000 đồng. T cầm gói ma túy rồi điều khiển xe máy đi về nhà. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày T lấy gói ma túy ra dùng 01 con dao (loại dao thái) chia nhỏ gói ma túy thành 06 gói nhỏ, mỗi gói đều được gói bằng mảnh nilon màu trắng và dùng bật lửa hơi gắn kín mép nilon lại rồi bỏ tất cả 06 gói vào 01 chiếc lọ nhựa màu trắng cất giấu vào túi quần đang mặc. Khoảng 19 giờ cùng ngày, T lấy 01 gói ma túy ra sử dụng, 05 gói ma túy còn lại T vẫn bỏ trong chiếc lọ nhựa cất trong túi quần. Đến khoảng 19 giờ ngày 13/7/2017 thì Hạng A L, sinh năm 1983, trú tại bản Công Trời, xã S, huyện M đến nhà T hỏi mua ma túy, T đã lấy 01 gói ma túy từ trong chiếc lọ nhựa màu trắng và bán cho L với giá 50.000 đồng. T đã nhận tiền của L, còn L cầm gói ma túy và sử dụng luôn ngay tại nhà T. Khi L sử dụng ma túy thì T cũng lấy 01 gói ma túy của mình ra ngồi sử dụng cùng L ở bàn uống nước. 03 gói ma túy còn lại T vẫn cất trong chiếc lọ nhựa màu trắng bỏ vào túi quần bên phải mà T đang mặc. Đến 20 giờ 50 phút, khi T và L vừa sử dụng ma túy bằng hình thức trích xong thì bị tổ công tác công an huyện M phối hợp với công an xã S phát hiện bắt quả tang thu giữ tại chỗ T và L ngồi 02 bơm kim tiêm, thu giữ trên người T 03 gói ma túy, 50.000 đồng, thu giữ 01 bật lửa ga, 01 con dao, 01 chiếc xe máy BKS 27B1- 432.04. Ngoài ra, cách ngày 13/7/2017 khoảng 2 đến 3 ngày Hồ Nhè T đã bán cho Hạng A L 01 gói ma túy với giá 50.000 đồng tại nhà của T.

Lời khai của Hồ Nhè T phù hợp với lời khai của Hạng A L.

Tại biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng ngày 14/7/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M, xác định 03 gói ma túy mỗi gói được gói bằng túi nilon màu trắng được hơi lửa gắn kín mép được bỏ trong một chiếc lọ nhựa màu trắng thu giữ của Hồ Nhè T có trọng lượng 0,8 gam (không phải tám gam).

Tại bản kết luận giám định số: 648/GĐ-PC54 ngày 02/8/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ kết luận: **" Mẫu vật gửi giám định được trích ra từ vật chứng thu giữ của Hồ Nhè T là chất ma túy loại hêrôin. Trọng lượng vật chứng thu giữ của Hồ Nhè T là 0,8 gam. Hêrôin nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 20, Danh mục I, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013".**

Tại cáo trạng số 25/QĐ-VKS-HS ngày 24/10/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Đ truy tố Hồ Nhè T ra trước Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Đ để xét xử về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194/BLHS.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Đ giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội. Sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ, tính chất, hành vi, hậu quả mà bị cáo đã gây ra, theo quy định của pháp luật hiện hành, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố: Bị cáo Hồ Nhè T phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng Điều 33, điểm b khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46/BLHS. Xử phạt bị cáo Hồ Nhè T từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Về hình phạt bổ

sung bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, kinh tế khó khăn nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 194/BLHS.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41/BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 76/BLTTHS: Tịch thu 0,71 gam Hêrôin là vật chứng còn lại sau khi trừ mẫu giám định; 02 bơm kim tiêm; 01 bật lửa ga màu trắng; 01 con dao có chiều dài cả cán và lưỡi 25cm, lưỡi sắt dài 15cm, rộng 4cm, cán bằng gỗ màu vàng dài 10cm, đường kính 2,5cm để tiêu hủy ; Số tiền 50.000 đồng thu giữ của bị cáo là tiền thu lời bất chính nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. 01 điện thoại Masstel màu đen trắng, không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

+ Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, ở xã vùng kinh tế khó khăn nên đề nghị miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của trợ giúp pháp lý: Đề nghị HĐXX xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như người phạm tội thành khẩn khai báo; hành vi của bị cáo đã bị phát hiện và được ngăn chặn, gây hậu quả không lớn, số ma túy chưa được phát tán ra ngoài; bị cáo là lao động chính trong gia đình, gia đình khó khăn. Đề nghị áp dụng điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Lời nói sau cùng, bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ cho bị cáo về hình phạt.

Trong hồ sơ còn thể hiện:

Hồ Nhè T để cho Hạng A L sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà. Cơ quan Công an huyện M đã ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với Hồ Nhè T.

Hạng A L là người nghiện ma túy, đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M đã ra quyết định xử phạt hành chính.

Đối với người phụ nữ đã bán Hêrôin cho Hồ Nhè T, do bị cáo không biết rõ họ tên, địa chỉ của người này nên không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Đối với chiếc xe máy BKS 27B1- 432.04, qua quá trình xác minh là của Sần Xẻng M, sinh năm 1975, trú tại bản H, xã H, huyện M. Trong quá trình điều tra cơ quan CSĐT Công an đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng pháp luật.

Ngoài những lần mua ma túy của Hồ Nhè T như đã nêu ở trên, thì Hạng A L còn khai nhận đã mua ma túy của T khoảng 15 lần. Nhưng trong quá trình điều tra không đủ cơ sở để làm rõ.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên; người bào chữa trợ giúp pháp lý, bị cáo;

XÉT THẤY:

Qua việc xét hỏi tại phiên tòa bị cáo Hồ Nhè T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật chứng, biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản

mở niêm phong xác định trọng lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng; người liên quan; Bản kết luận giám định số: 648/GĐ-PC54 ngày 02/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ, các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu, cụ thể:

Khoảng từ ngày 10/7/2017 đến ngày 13/7/2017, tại nhà Hồ Nhè T ở bản S 1, xã S, huyện M, tỉnh Đ, T đã 02 lần bán trái phép chất ma túy cho Hạng A L, mỗi lần một gói Hêrôin với giá 50.000 đồng. Đến 20 giờ 50 phút ngày 13/7/2017, tại nhà T, tổ công tác Công an huyện M phối hợp với Công an xã S phát hiện, bắt quả tang T và L đang sử dụng trái phép chất ma túy, thu giữ trên người T 03 gói Hêrôin trọng lượng 0,8 gam.

Xét hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Hồ Nhè T là nguy hiểm cho xã hội nghiêm trọng, bởi hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Nhà nước ta nghiêm cấm, mua bán..., trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào đều vi phạm pháp luật cần phải được xử lý nghiêm. Mặt khác ma túy là loại độc dược, huỷ hoại sức khỏe, làm băng hoại, suy thoái phẩm chất đạo đức của con người nếu ai sử dụng nó, nhiều gia đình phải khuynh gia bại sản, gia đình tan nát. Hành vi của bị cáo T không những đã trực tiếp huỷ hoại sức khỏe của chính bị cáo mà còn tiếp tay cho các đối tượng nghiện khác, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, do vậy cần được xử lý nghiêm, nhằm răn đe phòng ngừa các loại tội phạm nói chung tội xâm phạm về các chất ma túy nói riêng. Bị cáo nhận thức và hiểu rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự trước pháp luật mọi hành vi và hậu quả của mình đã gây ra. Bị cáo thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần (hai lần) do vậy bị cáo đã phạm vào tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194/BLHS.

Tại điểm b khoản 2 điều 194/BLHS quy định:

"2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm:

b) Phạm tội nhiều lần".

Vậy, khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Đ truy tố bị cáo Hồ Nhè T về tội: “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194/BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Lời bào chữa của Cộng tác viên trợ giúp pháp lý: Đề nghị HĐXX xem xét cân nhắc và áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46/BLHS vì bị cáo sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình là có căn cứ và phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa. Còn việc đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 46/BLHS, vì bị cáo bán ma túy chưa kịp phát tán thì đã được ngăn chặn là không có căn cứ cho nên HĐXX không chấp nhận. Đề nghị được hưởng sự khoan hồng của pháp luật và đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng với mức thấp nhất có thể của khung hình phạt.

Lời đề nghị của Cộng tác viên trợ giúp pháp lý: Những đề nghị nào có căn cứ HĐXX sẽ xem xét và áp dụng theo quy định của pháp luật.

Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Bị cáo sinh ra và lớn lên tại bản S 1, xã S, huyện M, tỉnh Đ không được đi học. Năm 1994 lập gia đình và năm 2007 ly hôn. Ngày 21/11/2012 bị Tòa án nhân dân huyện M tuyên phạt 36 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo bản án số 02 ngày 21/11/2012, đến ngày 07/9/2014 chấp hành án xong hình phạt tù và bản án trở về địa phương sinh sống, đã được xoá án tích. Lẽ ra bị cáo phải lấy đó làm bài học sống và làm ăn lương thiện thế nhưng do không từ bỏ được ma túy. Đến ngày 13/7/2017 bị bắt quả tang về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy. Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Vậy, khi lượng hình cần xem xét giảm nhẹ phần nào trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là cần thiết, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt sống có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời đây cũng là điều kiện thuận lợi để bị cáo từ bỏ ma túy.

Với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, về hình phạt áp dụng mức khởi điểm mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M đề nghị là phù hợp.

Hồ Nhè T để cho Hạng A L sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà. Cơ quan Công an huyện M đã ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với Hồ Nhè T

Hạng A L là người nghiện ma túy, đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M đã ra quyết định xử phạt hành chính.

Đối với người phụ nữ đã bán Hêrôin cho Hồ Nhè T, do bị cáo không biết rõ họ tên, địa chỉ của người này nên không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Đối với chiếc xe máy BKS 27B1- 432.04, qua quá trình xác minh là của Sần Xềng M, sinh năm 1975, trú tại bản H, xã H, huyện M. Trong quá trình điều tra cơ quan CSĐT Công an đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng pháp luật.

Ngoài những lần mua ma túy của Hồ Nhè T như đã nêu ở trên, thì Hạng A L còn khai đã mua ma túy của T khoảng 15 lần. Nhưng trong quá trình điều tra, đối chất không đủ cơ sở để chứng minh T đã bán cho L 15 lần nên không đặt vấn đề xử lý.

Xét về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy không việc làm, kinh tế khó khăn nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 194/BLHS.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41/BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 76/BLTTHS: Tịch thu 0,71 gam Hêrôin là vật chứng còn lại sau khi trừ mẫu giám định; 02 bơm kim tiêm; 01 bật lửa ga màu trắng; 01 con dao có chiều dài cả cán và lưỡi 25cm, lưỡi sắt dài 15cm, rộng 4cm, cán bằng gỗ màu vàng dài 10cm, đường kính 2,5cm để tiêu hủy. Số tiền 50.000 đồng thu giữ của bị cáo là tiền thu lời bất chính nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

01 điện thoại Masstel màu đen trắng không liên quan vụ án nên tuyên trả lại cho bị cáo.

- Về án phí: Bị cáo là dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Hồ Nhè T phạm tội: “ Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng Điều 33, điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46/BLHS.

- Xử phạt bị cáo Hồ Nhè T 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 14/7/2017.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 41/BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 76/BLTTHS: Tịch thu 0,71 gam Hêrôin là vật chứng còn lại sau khi trừ mẫu giám định; 02 bơm kim tiêm; 01 bật lửa ga màu trắng; 01 con dao có chiều dài cả cán và lưỡi 25cm, lưỡi sắt dài 15cm, rộng 4cm, cán bằng gỗ màu vàng dài 10cm, đường kính 2,5cm để tiêu hủy. Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 50.000 đồng.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại Masstel màu đen trắng.

Toàn bộ tang vật chứng: (theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 10 giờ 30 phút, ngày 25/10/2017 giữa Công an huyện M, tỉnh Đ và Chi cục thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Đ).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99/BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12; Nghị quyết số: 326/2016 của UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí Tòa án. Miễn toàn bộ cho bị cáo án phí hình sự sơ thẩm.

Áp dụng Điều 231 và 234/BLTTHS, bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (29/11/2017)

Nơi nhận:

- VKSND huyện M;
- Công an huyện M;
- P.GĐKT – THA TAND tỉnh Đ;
- Phòng. PC81CA tỉnh Đ;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- Chi cục Thi hành án DS huyện M;
- UBND xã S thay cho thông báo;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án;
- Hồ sơ THA;

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Quàng Văn Xôm